

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐB
TỈNH ĐB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60 /2026/HS-ST
Ngày 17 - 03 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐB

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Hoan

Bà Lò Thị Hiêng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Đặng Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - ĐB

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB tham gia phiên tòa:**
Bà Vũ Thị Hà Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - ĐB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh năm: 1985, tại: tỉnh ĐB; Nơi ĐK thường trú và nơi ở trước ngày bị bắt: Bản Nong, xã N, tỉnh ĐB; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị Y; có vợ là Lò Thị T1 (đã ly hôn), chung sống như vợ chồng với Lò Thị T2; có 02 con là Lò Việt K và Lò Việt A; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/5/2025 UBND xã N1, tỉnh ĐB (nay là UBND xã N, tỉnh ĐB) ra Quyết định số 169/QĐ-UBND tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế với Lò Văn C

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/12/2025, trên đường đi ăn cưới về, Lò Văn C gặp một người đàn ông dân tộc Thái không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, đã hỏi mua

hồng phiến để sử dụng, nhưng người đàn ông đó nói chỉ có 01 viên hồng phiến nên không bán và bảo C sử dụng cùng. Sau đó, C và người đàn ông đi vào khu vực bụi chuối thuộc bản Săng, xã N, tỉnh ĐB, người đàn ông lấy viên hồng phiến để vào mảnh giấy bạc dùng bật lửa màu đỏ hơ dưới mảnh giấy bạc để hồng phiến tan chảy cháy thành khói, rồi dùng ống điều tự chế bằng chai nhựa thay nhau hút vào cơ thể. Trong quá trình sử dụng, C hỏi tên và người đàn ông giới thiệu tên là É. C tiếp tục hút được 03 hơi thì đứng dậy đi về.

Sau khi tiếp nhận tin báo của công dân, ngày 20/12/2025 Công an xã N đã tiến hành test nhanh kiểm tra chất ma túy trong cơ thể Lò Văn C, kết quả: Dương tính với chất ma túy, đồng thời thu mẫu nước tiểu để trưng cầu giám định chất ma túy có trong cơ thể C. Tại bản kết luận giám định số 1209/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐB kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Lò Văn C gửi giám định tìm thấy ma túy loại Methamphetamine. Lò Văn C đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế là Methadone theo Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 tại Cơ sở điều trị Methadone Mường Ảng (nay là Điểm trạm y tế Ngòi Cáy, xã N) cho đến ngày bị bắt theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Tại Bản cáo trạng số: 65/CT-VKSKV1 ngày 26/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Về vật chứng: Không có

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không tranh luận và hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ ngày 19/12/2025, tại khu vực bụi chuối thuộc bản Săng, xã N, tỉnh ĐB, Lò Văn C và người đàn ông tên É mà C gặp trên đường đã có hành vi lấy viên hồng phiến (Methamphetamine) để vào mảnh giấy bạc dùng bật lửa màu đỏ hơ dưới mảnh

giấy bạc để hong phiến tan chảy cháy thành khói, rồi dùng ống điều tự chế bằng chai nhựa thay nhau hút vào cơ thể. Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Cơ sở điều Methadone Mường Ảng (nay là Điểm trạm y tế Ngòi Cáy, xã N) từ ngày 28/05/2025 cho đến ngày bị bắt.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các bản cung, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm ít nghiêm trọng, bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nhân thân: Ngày 28/5/2025 UBND xã N1, tỉnh ĐB (nay là UBND xã N, tỉnh ĐB) ra Quyết định số 169/QĐ-UBND tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế với Lò Văn C.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được Giám đốc Công an tỉnh ĐB tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào Bảo vệ an ninh Tổ quốc, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51/ BLHS.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo,

Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người đàn ông tên É sử dụng trái phép ma túy cùng bị cáo, do không xác định được tên họ, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

[5] Về vật chứng của vụ án: Không có

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các hành vi và Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh DB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - DB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 23/12/2025).

3. Xử lý vật chứng: Không có.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST đối với bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/3/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DB;
- VKSND tỉnh DB;
- VKSND khu vực 1 - DB;
- Công an tỉnh DB (Phòng HSNV + CQCSĐT + CQTHAHS);
- Phân trại tạm giam M;
- THADS tỉnh DB;
- Bị cáo;
- Lưu: Hs, hs THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Bạc Thị Liên